

PHỤ LỤC
DANH MỤC BIỂU MẪU
(Ban hành kèm theo Thông tư số 106/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016)

ST T	Tên Biểu mẫu	Số hiệu
1	Báo cáo lượng xăng dầu đưa vào, đưa ra kho	Mẫu số BC01-XDVRK
2	Báo cáo lượng xăng dầu đưa vào, đưa ra kho	Mẫu số BC02-XDVRK
3	Báo cáo xăng dầu chuyển loại theo tháng/quý	Mẫu số BC03-XDCL
4	Báo cáo xăng dầu pha chế theo tháng/quý	Mẫu số BC04-XDPC
5	Bảng kê xăng dầu sau chuyển loại	Mẫu số BK01-XDSCL
6	Bảng kê xăng dầu pha chế, sau pha chế	Mẫu số BK02-XDPC
7	Bảng định mức xăng dầu pha chế	Mẫu số BDMXDP
8	Phiếu theo dõi trừ lùi C/O	Mẫu số PTDTL

Cục Hải quan....

Chi cục Hải quan.....

Số:....

PHIẾU THEO DÕI TRỪ LÙI C/O

Kèm theo C/O mẫu....., số tham

chiếu.....ngày.....tháng.....năm.....

Mẫu PTDTL

Doanh nghiệp nhập khẩu:

Tên hàng:

Tổng số lượng hàng hóa khai báo trên C/O:

Số tờ khai thực hiện trừ lùi C/O:

Ngày đăng ký tờ khai:

....., Ngày....tháng...năm.....

LÃNH ĐẠO CHI CỤC

(Ký tên, đóng dấu)

STT (1)	Số lượng hàng làm thủ tục (2)	Số lượng hàng còn lại (3)	Xác nhận của công chức hải quan (4)	Ghi chú (5)
Lần 1				
Lần 2				
...				
Tổng cộng				

Ghi chú:

- Công chức hải quan ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu công chức;
- Khi doanh nghiệp đã nhập khẩu hết số lượng hàng hóa trên C/O thì công chức hải quan xác nhận đã nhập khẩu hết lượng hàng trên C/O vào phiếu theo dõi trừ lùi.

Tên đơn vị báo cáo(*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO XĂNG DẦU PHA CHẾ (**)

Mẫu BC04-XDPC

STT (1)	Tên nguyên liệu, xăng dầu trước pha chế (2)	Mã HS (3)	Xuất xứ (4)	Số tờ khai (5)	Số lượng (m3) (6)	Trọng lượng (Tấn) (7)	Trị giá (USD) (8)	Tên xăng dầu sau khi pha chế (9)	Số lượng (10)	Trọng lượng (Tấn) (11)	Trị giá (USD) (12)
1											
2											
3											
4											
....											
Tổng cộng											
Tổng xăng dầu sau pha chế đã xuất:											
Tổng xăng dầu sau pha chế đưa vào nội địa, các khu phi thuế quan:											
Tổng xăng dầu sau pha chế còn tồn kho:											

Lưu ý:

(*) Đơn vị báo cáo bao gồm: Kho ngoại quan xăng dầu, cơ quan hải quan (Chi cục Hải quan/Cục Hải quan tỉnh, thành phố quản lý kho). Đơn vị nào thực hiện báo cáo thì đóng dấu treo vào góc trên cùng bên trái Biểu mẫu;

(**): Kho ngoại quan xăng dầu báo cáo Chi cục Hải quan quản lý kho theo tháng; Chi cục Hải quan quản lý kho tổng hợp báo cáo Cục Hải quan quản lý theo tháng; Cục Hải quan các tỉnh, thành phố tổng hợp, báo cáo Tổng cục Hải quan theo Quý.

BẢNG ĐỊNH MỨC XĂNG DẦU PHA CHẾ

Ban hành kèm theo Thông tư số .../2016/TT-BTC ngày...tháng...năm của Bộ Tài chính

Mẫu BDMXDPC

STT (1)	Tên nguyên liệu, xăng dầu trước khi pha chế (2)	Chi tiêu Reserch Octane number(Ron) (3)	Số lượng pha chế (m3) (4)	Trọng lượng pha chế (Ton) (5)	Định mức đầu vào (Ton) (6)	Định mức đầu ra (Ton) (7)	Tên xăng dầu sau pha chế (8)	Chi tiêu Reserch Octane number(Ron) (9)	Số lượng thành phẩm (10)	Trọng lượng thành phẩm (11)
1										
2										
...										
Tổng cộng										

..., ngày ..., tháng..., năm...

NGƯỜI LẬP BIỂU

(ký, và ghi rõ họ tên)

..., ngày ..., tháng..., năm...

Công chức HQ quản lý kho NQ xăng dầu xác nhận (ký, đóng dấu công chức)

..., ngày ..., tháng..., năm...

Chủ kho NQ xăng dầu (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

BẢNG KÊ XĂNG DẦU PHA CHẾ VÀ SAU PHA CHẾ

Ban hành kèm theo Thông tư số/2016/TT-BTC ngày...tháng...năm của Bộ Tài chính

1. Tên đơn vị: ...

2. Số hợp đồng thuê dịch vụ chuyển loại: ..., ngày...tháng...năm...

Mẫu BK02-XDPC

STT (1)	Tên nguyên liệu, xăng dầu trước khi pha chế (2)	Mã HS (3)	Số TK nhập/xuất kho ngoại quan xăng dầu (4)	Số lượng (m3) (5)	Trọng lượng (Tấn) (6)	Trị giá (USD) (7)	Định mức (kể cả hao hụt) (8)	Tên xăng dầu sau pha chế (9)	Mã HS (10)	Số lượng (11)	Trọng lượng (12)	Trị giá (USD) (13)
1												
2												
...												
Tổng cộng (*)												

..., ngày ..., tháng..., năm...

NGƯỜI LẬP BIỂU

(ký, và ghi rõ họ tên)

..., ngày ..., tháng..., năm...

Công chức HQ quản lý kho NQ xăng dầu xác nhận (ký,
đóng dấu công chức)

..., ngày ..., tháng..., năm...

Chủ kho NQ xăng dầu (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lưu ý (*): Tính tổng số liệu của cột số 5, 6, 7, 11, 12, 13.

Tên đơn vị báo cáo(*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO XĂNG DẦU CHUYỂN LOẠI ()**

Tính từ ngày...tháng...đến ngày...tháng...năm

Mẫu số BC03-XDCL

STT (1)	Tên nguyên liệu, xăng dầu trước chuyển loại (2)	Mã HS (3)	Xuất xứ (4)	Số tờ khai (5)	Số lượng (m3) (7)	Trọng lượng (Tấn) (8)	Trị giá (USD) (9)	Tên xăng dầu sau khi chuyển loại (10)	Số lượng (11)	Trọng lượng (Tấn) (12)	Trị giá (USD) (13)
1											
2											
3											
4											
....											
Tổng cộng:											
Tổng xăng dầu sau chuyển loại đã xuất:											
Tổng xăng dầu sau chuyển loại còn tồn kho:											

Lưu ý:

(*): Đơn vị báo cáo bao gồm: Kho ngoại quan xăng dầu, cơ quan hải quan (Chi cục Hải quan/Cục Hải quan tỉnh, thành phố quản lý kho). Đơn vị nào thực hiện báo cáo thì đóng dấu treo vào góc trên cùng bên trái Biểu mẫu;

(**): Kho ngoại quan xăng dầu báo cáo Chi cục Hải quan quản lý kho theo tháng; Chi cục Hải quan quản lý kho tổng hợp báo cáo Cục Hải quan quản lý theo tháng; Cục Hải quan các tỉnh, thành phố tổng hợp, báo cáo Tổng cục Hải quan theo Quý.

BẢNG KÊ XĂNG DẦU SAU CHUYỂN LOẠI

Ban hành kèm theo Thông tư số .../2016/TT-BTC ngày...tháng...năm của Bộ Tài chính

Mẫu BK01-XDSCL

1. Tên đơn vị: ...
2. Số hợp đồng thuê dịch vụ chuyển loại: ..., ngày...tháng...năm...

STT (1)	Tên xăng dầu trước khi chuyển loại (2)	Mã HS (3)	Số TK nhập/xuất kho ngoại quan xăng dầu (4)	Số lượng (m3) (5)	Trọng lượng (Tấn) (6)	Trị giá (USD) (7)	Tên xăng dầu sau chuyển loại (8)	Mã HS (9)
1								
2								
...								
Tổng cộng (*)								

..., ngày ..., tháng..., năm...

NGƯỜI LẬP BIỂU
(ký, và ghi rõ họ tên)

..., ngày ..., tháng..., năm...
Công chức HQ quản lý kho NQ xăng dầu xác nhận
(ký, đóng dấu công chức)

..., ngày ..., tháng..., năm...
Chủ kho NQ xăng dầu (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Lưu ý (*): Tính tổng số liệu của các cột số 5, 6, 7.

KHO NGOẠI QUAN XĂNG DẦU....
(đóng dầu treo của kho)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi: Chi cục Hải quan

**BÁO CÁO LƯỢNG XĂNG DẦU ĐƯA VÀO, ĐƯA RA KHO
NGOẠI QUAN XĂNG DẦU (Theo tháng)**

Số liệu tính từ ngày....đến....

Mẫu số BC02-XDVRK

[illegible]

[illegible]

Tên cơ quan hải quan thực hiện báo cáo
(Chi cục Hải quan/Cục Hải quan tỉnh, thành phố) (*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO LƯỢNG XĂNG DẦU ĐƯA VÀO, ĐƯA RA KHO
NGOẠI QUAN XĂNG DẦU ()**

Số liệu tính từ ngày....đến....

Mẫu số BC01-XDVRK

STT (1)	Loại hình (2)	Trọng lượng (Tấn) (3)	Mặt hàng chủ yếu											
			Dầu Diesel (Thống kê theo từng loại) (4)			Xăng (Thống kê theo từng loại) (5)								
1	Hàng tồn kho đầu kỳ (Tính từ ngày cuối cùng của Tháng/Quý trước)													
2	Từ nước ngoài đưa vào kho													
3	Nguyên liệu đưa vào pha chế													
4	Thành phẩm pha chế tại kho													
5	Từ nội địa đưa vào kho													
6	Từ kho đưa ra nước ngoài													
7	Từ kho đưa vào nội địa													
8	Từ kho này chuyển sang kho khác													
9	Hàng còn tồn trong kho (tính tới ngày cuối cùng của Tháng/Quý)													

Lưu ý:

(*): Đơn vị nào thực hiện báo cáo thì đóng dấu treo đơn vị mình vào góc trên cùng bên trái Biểu mẫu;

(**): Chi cục Hải quan quản lý kho tổng hợp báo cáo Cục Hải quan quản lý theo tháng; Cục Hải quan các tỉnh, thành phố tổng hợp, báo cáo Tổng cục Hải quan theo Quý.

